



TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP
NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ

KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

Mã số tài liệu
G6-00-KH-004

Lần ban hành
04

Trang 1/62

KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ
SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

4		Nguyễn Thị Long	Nguyễn Đức Thịnh	PHÓ GIÁM ĐỐC Nguyễn Quang Sơn
3	05/09/2023	Nguyễn Thị Long	Nguyễn Đức Thịnh	Nguyễn Quang Sơn
Lần ban hành	Ngày ban hành	Soạn thảo	Kiểm tra	Phê duyệt

Chữ ký kiểm soát.....

MỤC LỤC

PHÂN PHỐI VĂN BẢN.....	3
NỘI DUNG SỬA ĐỔI SO VỚI LẦN BAN HÀNH TRƯỚC	4
1. CƠ SỞ/CĂN CỨ BAN HÀNH VĂN BẢN	5
2. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH.....	5
3. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG.....	5
4. MỤC ĐÍCH.....	6
5. TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	6
6. ĐỊNH NGHĨA VÀ CHỮ VIẾT TẮT	7
6.1 Định nghĩa	8
6.2 Chữ viết tắt	10
7. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN	11
7.1 Khái quát chung về Nhà máy đạm Phú Mỹ	11
7.1.1 Thông tin chung.....	11
7.1.2 Quy mô, công suất sản xuất:	13
7.1.3 Quy trình công nghệ sản xuất.....	13
7.1.4 Công trình bảo vệ môi trường	14
7.2 Dự báo diễn biến các nguồn tiềm ẩn xảy ra sự cố	22
7.3 Các hoạt động phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.....	36
7.3.1 Diễn biến phòng ngừa, ứng phó đối với các tình huống có nguy cơ gây sự cố môi trường.....	36
7.3.2 Quy trình ứng phó sự cố môi trường.....	60
7.3.2.1 Lực lượng tham gia ứng phó	60
7.3.2.2 Quy trình xử lý tình huống khẩn cấp.....	61
7.3.2.3 Trách nhiệm của các nhân sự liên quan	61
7.3.2.4 Phương tiện, trang thiết bị ứng phó.....	61
7.4 Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch.....	61
7.4.1 Đào tạo/tập huấn.....	61
7.4.2 Diễn tập	62
7.4.3 Cập nhật kế hoạch	62
8. PHỤ LỤC.....	62

PHÂN PHỐI VĂN BẢN		
Stt	Đối tượng	Số lượng
BAN THUỘC TỔNG CÔNG TY		
1	Ban KT-AT	01
NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
1	Ban Giám đốc Nhà máy	06
2	Phòng AT-BV ☐ Lưu văn bản ☐ Phối hợp/ Thực hiện	01
3	Xưởng Amôniac	01
4	Xưởng Urê	01
5	Xưởng Phụ trợ	01
6	Xưởng Sản phẩm	01
7	Xưởng Cơ khí	01
8	Xưởng Điện	01
9	Xưởng ĐL-TĐH	01
10	Phòng Kỹ thuật	01
11	Phòng Tổ chức nhân sự	01
12	Phòng Hành chính	01
13	Phòng Công nghệ sản xuất	01
14	Phòng Vật tư	01
15	Phòng Kế toán	01
16	Phòng Giao nhận	01
17	Phòng KCS	01
18	Phòng KTTB	01
19	Xưởng NPK	01
20	Đội bảo vệ	01

NỘI DUNG SỬA ĐỔI SO VỚI LẦN BAN HÀNH TRƯỚC

Mục sửa đổi	Nội dung sửa đổi
1	Chỉnh sửa, cập nhật cơ sở/căn cứ ban hành văn bản.
2	Chỉnh sửa, cập nhật phạm vi điều chỉnh.
3	Chỉnh sửa, cập nhật một số Tài liệu tham khảo.
4	Cập nhật Hình 2. Vị trí Nhà máy trong KCN.
5	Chỉnh sửa, cập nhật Bảng 2. Danh mục và hiệu quả hoạt động của các công trình BVMT .
6	Chỉnh sửa, cập nhật Bảng 4. Diễn biến phòng ngừa, ứng phó đối với các tình huống có nguy cơ gây sự cố môi trường.
7	Chỉnh sửa, cập nhật Phụ lục 4: Danh mục các kế hoạch, phương án, quy trình ứng phó sự cố liên quan đến hoạt động sản xuất tại nhà máy.
8	Chỉnh sửa, cập nhật Phụ lục 5: Sơ đồ phối hợp, thông báo khi ứng cứu tình huống khẩn cấp & Số điện thoại liên lạc khi ứng cứu tình huống khẩn cấp.

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 5/62

1. CƠ SỞ/CĂN CỨ BAN HÀNH VĂN BẢN

- Khoản 4, điều 124, Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 của Quốc hội ban hành có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 có quy định: “Chủ dự án đầu tư, cơ sở ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố môi trường của cơ sở mình”.
- Khoản 1, Điều 109, Nghị định 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành và có hiệu lực từ ngày 10/01/2022 có quy định: Chủ dự án đầu tư, cơ sở có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường phù hợp với nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường.
- Nghị định số 45-2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành và có hiệu lực ngày 07/07/2022 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.
- Quyết định số 146/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 23/02/2023 về việc ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố chất thải giai đoạn 2023-2030;
- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;
- Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu giai đoạn 2023-2030 số 85/KH-BCH ngày 04 tháng 04 năm 2024.

2. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

- Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường của Nhà máy đạm Phú Mỹ được xây dựng cho các sự cố liên quan đến các công trình bảo vệ môi trường của Nhà máy Đạm Phú Mỹ.
- Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường của Nhà máy Đạm Phú Mỹ được xây dựng để ứng phó với các sự cố môi trường của các đơn vị khác nằm trong khuôn viên Nhà máy đạm Phú Mỹ bao gồm Xưởng Pha trộn Hóa phẩm, Công ty FA và Văn phòng PVCombank.
- Các sự cố còn lại liên quan đến rò rỉ, cháy, nổ hóa chất trong quá trình hoạt động sản xuất tại Nhà máy được lập riêng ở các kế hoạch/phương án/quy trình UCTHKC đã ban hành trước đó (danh mục liệt kê ở phụ lục 4).
- Kế hoạch này được ban hành thay thế cho Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường G6-00-KH-004 ban hành lần 03, ngày 05/09/2023.

3. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

- Kế hoạch này áp dụng cho tất cả CBCNV của các đơn vị trong Nhà máy, nhân viên các nhà thầu, sinh viên thực tập và khách tham quan đến làm việc, tham quan tại Nhà máy đạm Phú Mỹ.

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 6/62

4. MỤC ĐÍCH

- Nhà máy đạm Phú Mỹ là nhà máy sản xuất phân bón, hóa chất nên các loại chất thải phát sinh từ hoạt động sản xuất sẽ tiềm ẩn rất nhiều nguy cơ ảnh hưởng xấu đến con người và môi trường xung quanh. Nhà máy nằm trong KCN Phú Mỹ 1, được quy hoạch hạ tầng phù hợp với việc phát triển sản xuất công nghiệp, nên cũng giảm thiểu được một phần tác động trực tiếp đến dân cư, cũng như môi trường. Tuy nhiên để tránh các tác động lâu dài đến con người cũng như hệ sinh thái khu vực, kế hoạch ứng phó sự cố môi trường được biên soạn để kịp thời đưa ra các giải pháp ngăn chặn sự phát tán và khắc phục hậu quả do sự cố môi trường gây ra.
- Trong khuôn viên Nhà máy đạm Phú Mỹ có một số đơn vị khác như Xưởng Pha trộn Hóa phẩm, Nhà máy CO₂, Văn phòng PVCombank đều có các nguy cơ xảy ra các sự cố môi trường, hóa chất và có thể ảnh hưởng tới con người và môi trường xung quanh Nhà máy đạm Phú Mỹ.
- Kế hoạch được tổng hợp nhằm hướng dẫn công tác chuẩn bị, sẵn sàng ứng phó với các tình huống rò rỉ, tràn đổ chất thải/chất thải nguy hại, cháy nổ; ảnh hưởng từ các sự cố của các đơn vị khác trong khuôn viên Nhà máy có thể xảy ra và triển khai công tác khắc phục hậu quả khi xảy ra sự cố.

5. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày /6/2014.
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
- Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của Nhà máy đạm Phú Mỹ do Bộ Công Thương phê duyệt ở quyết định số 4639/QĐ-BCT ngày 12/12/2017.
- Quyết định số 146/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 23/02/2023 về việc ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố chất thải giai đoạn 2023-2030;
- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;
- Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu giai đoạn 2023-2030 số 85/KH-BCH ngày 04 tháng 04 năm 2024.
- Quy trình ứng cứu tình huống khẩn cấp Nhà máy đạm Phú Mỹ G6-00-QT-001.
- Quy trình phối hợp vận hành giữa Nhà máy Đạm Phú Mỹ và Nhà máy CO₂ Phú Mỹ G2-00-QT-103.

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 7/62

- Hướng dẫn quản lý chất thải G6-00-HD-019.
- Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất Chi nhánh công ty cổ phần FA- Nhà máy CO₂ – BP-AT-UPSCHC ban hành ngày 25/11/2017.
- Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố hóa chất của Xưởng pha trộn hóa phẩm.
- Quyết định phê duyệt bản Đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường số 647/TTg-TĐ ngày 5/7/2002 của Cục Trưởng cục Môi trường phê duyệt cho Dự án Nhà máy đạm Phú Mỹ.
- Quyết định ĐTM số 92/QĐ-STNMT của Sở TNMT tỉnh BR-VT cấp ngày 23/4/2009 cho Dự án “Hệ thống sản xuất CO₂ từ khối thải primary reformer tại Nhà máy ĐPM”.
- Thông báo chấp nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường số 222 /TB.UBND của UBND huyện Tân Thành cấp ngày 5/5/2015 cho “Dự án Hội trường, thư viện, lưu trữ, phòng truyền thống thuộc nhà máy Đạm Phú Mỹ”.
- Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường số 800/QĐ-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 23/5/2013 cho dự án “Đầu tư bồn chứa UFC 85 bổ sung cho nhà máy Đạm Phú Mỹ”.
- Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường số 2435/QĐ-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 02/12/2013 cho dự án “Xây dựng xưởng sản xuất UFC 85 công suất tối đa 25.000 tấn/năm tại khu công nghiệp Phú Mỹ I, huyện Tân Thành, tỉnh BR-VT”.
- Giấy xác nhận hoàn thành công tác bảo vệ môi trường số 1077/XN-BQL-MT của Ban quản lý các KCN tỉnh BR-VT cấp ngày 09/12/2010 cho Dự án “Hệ thống sản xuất CO₂ từ khối thải primary reformer tại Nhà máy ĐPM”.
- Giấy xác nhận hoàn thành công tác bảo vệ môi trường số 29/GXN-TCMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 24/3/2017 cho dự án “Xây dựng xưởng sản xuất UFC 85 công suất tối đa 25.000 tấn/năm tại khu công nghiệp Phú Mỹ I, huyện Tân Thành, tỉnh BR-VT”.
- Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch BVMT số 3365/UBND-TNMT ngày 13/6/2017 của UBND huyện Tân Thành cho dự án “Trạm biến áp cấp điện cho các dự án phát triển của TCT Phân bón và hóa chất dầu khí- CTCP tại khuôn viên đất mở rộng Nhà máy Đạm Phú Mỹ”.
- Giấy xác nhận hoàn thành công tác BVMT số 149/GXN-TCMT do Bộ TNMT cấp ngày 20/12/2018 cho dự án “Đầu tư xây dựng công trình nâng cấp phân xưởng Amoniac công suất 540.000 tấn/năm của Nhà máy đạm Phú Mỹ”.
- Giấy xác nhận hoàn thành công tác BVMT số 151/GXN-TCMT do Bộ TNMT cấp ngày 02/12/2019 cho dự án “Nhà máy sản xuất phân NPK công nghệ hóa học, công suất 250.000 tấn/năm”.

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 8/62

- Thông báo số 1498/TT-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân Phường Phú Mỹ về việc đăng ký môi trường cho các dự án của Nhà máy Đạm Phú Mỹ (Dự án “Hội trường, thư viện lưu trữ, phòng truyền thống, hội thảo chuyên ngành thuộc dự án Nhà máy Đạm Phú Mỹ”, “Bồn chứa UFC85 bổ sung cho Nhà máy Đạm Phú Mỹ”, “Trạm biến áp cấp điện cho dự án phát triển của Tổng công ty phân bón và hóa chất dầu khí-CTCP tại khuôn viên đất mở rộng Nhà máy Đạm Phú Mỹ”).
- Giấy phép khai thác và sử dụng nước mặt số 2947/GP-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 18/11/2019.
- Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 2458/GP-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 23/9/2015.

6. ĐỊNH NGHĨA VÀ CHỮ VIẾT TẮT

6.1 Định nghĩa

Sự cố môi trường là sự cố xảy ra trong quá trình hoạt động của con người hoặc do biến đổi bất thường của tự nhiên, gây ô nhiễm, suy thoái hoặc biến đổi môi trường nghiêm trọng.

Ô nhiễm môi trường là sự biến đổi tính chất vật lý, hóa học, sinh học của các thành phần môi trường không phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật môi trường, tiêu chuẩn môi trường gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, sinh vật và tự nhiên.

Suy thoái môi trường là sự suy giảm về chất lượng, số lượng của thành phần môi trường, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, sinh vật và tự nhiên.

Ban lãnh đạo UCTHKC các cấp: Bao gồm BCH UCTHKC&PCKB Nhà máy, BCĐ UCTHKC Tổng Công ty, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Chỉ huy lực lượng PCCC hoặc Phòng chống khủng bố của Bộ Công an, địa phương.

Lực lượng UCTHKC tại chỗ: Lực lượng trực tiếp tham gia sản xuất kinh doanh bao gồm nhân viên vận hành, bảo dưỡng sửa chữa, giao nhận, xây lắp công trình, bảo vệ... đang làm việc tại khu vực có THKC, được điều hành dưới sự chỉ huy trực tiếp của cán bộ quản lý các đơn vị, hoặc có sự hỗ trợ của các lực lượng PCCC, cấp cứu trong Nhà máy.

Nguồn lực ứng cứu: Toàn bộ vật tư, thiết bị, phương tiện, nhân lực và nguồn tài chính phục vụ cho công tác ứng cứu sự cố.

THKC Cấp I - Mức độ nhỏ: Các sự cố hoặc tai nạn nhỏ không lập tức gây nguy hại đối với tính mạng, tài sản và môi trường. Các tình huống này có thể kiểm soát được bởi các biện pháp xử lý tại chỗ. Đơn vị cơ sở hoặc nhà thầu quản lý các hoạt động hoặc khu vực

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 9/62

xảy ra sự cố chịu trách nhiệm huy động lực lượng và thực hiện các biện pháp xử lý nói trên.

THKC Cấp II - Mức độ vừa: Các tai nạn gây nên những mối nguy hiểm nhất định đối với tính mạng, tài sản và môi trường. Để có thể kiểm soát các tình huống này, ngoài việc triển khai các biện pháp ứng cứu bằng lực lượng UCTHKC tại chỗ dưới sự chỉ đạo của BCH UCTHKC&PCKB của Nhà máy cần có sự phối hợp, hỗ trợ ứng cứu của các lực lượng, phương tiện của địa phương và các đơn vị lân cận theo các phương án đã thỏa thuận trước. Đơn vị cơ sở hoặc Nhà thầu quản lý các hoạt động hoặc khu vực xảy ra sự cố, tai nạn chịu trách nhiệm ứng cứu và phối hợp các lực lượng tham gia ứng cứu. Trong những trường hợp cần thiết BCĐ UCTHKC của Tổng Công ty và Ban lãnh đạo UCTHKC các cấp sẽ phối hợp chỉ đạo ứng cứu.

THKC Cấp III - Mức độ nghiêm trọng: Các tai nạn gây nên mối nguy hiểm nghiêm trọng đối với cuộc sống con người, tài sản, môi trường hoặc thiệt hại toàn bộ công trình. Tình huống này có thể xuất hiện ngay lập tức hoặc xuất phát từ những tình huống sự cố cấp thấp hơn do không kiểm soát được và phát triển theo xu hướng ngày càng xấu đi. Trong các tình huống này, BCĐ UCTHKC Tập đoàn Dầu khí Việt Nam sẽ trực tiếp chỉ đạo UCKC, yêu cầu hỗ trợ của các các Bộ, ngành liên quan và các trung tâm UCKC và TKCN khu vực. Trong trường hợp phức tạp hơn sẽ xin chỉ đạo trực tiếp của UBQG TKCN, Bộ Công thương và Chính Phủ; trường hợp đặc biệt cần thiết có thể còn phải yêu cầu lực lượng ứng cứu từ ngoài Việt Nam.

Tình huống Phân loại				
	Nhỏ	Trung bình	Nghiêm trọng	
Cấp 1	x			
Cấp 2	x	x		
Cấp 3	x	x	x	
Cơ quan ứng cứu	Lực lượng ứng cứu tại chỗ của Nhà máy ĐPM	PVFCCo phối hợp với lực lượng ứng cứu sẵn có tại khu vực lân cận và huy động các lực lượng ứng cứu bên ngoài khác. PVN chỉ đạo trực tiếp nếu cần.	PVFCCo sẽ phối hợp với PVN chỉ đạo UCKC.	Chính phủ trực tiếp chỉ đạo thực hiện UCKC.

Hình 1. Phân loại tình huống khẩn cấp

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 10/62

Hiếm khi xảy ra: Sự kiện hầu như không xảy ra. Chưa xảy ra trong đơn vị trong vòng 10 năm gần nhất. Chưa biết hoặc chưa quan sát thấy nhưng xét về bản chất rủi ro vẫn có khả năng xảy ra.

Khó xảy ra: Sự kiện chỉ xảy ra trong trường hợp ngoại lệ. Lớn hơn 1 lần/5 năm gần nhất trong đơn vị hoặc đã biết/nghe/thấy ở đâu đó trong những tình huống tương tự xảy ra trong vòng 3 năm gần nhất.

Có thể xảy ra: Sự kiện thỉnh thoảng xảy ra. Lớn hơn 1 lần/3 năm gần nhất trong đơn vị hoặc đã biết/nghe/thấy ở đâu đó trong những tình huống tương tự xảy ra trong vòng 1 năm gần nhất.

Thường xuyên xảy ra: Sự kiện xảy ra trong hầu hết các tình huống. Xảy ra hằng ngày, hằng tháng hoặc 01 lần/năm trong đơn vị hoặc đã biết/nghe/thấy trên thông tin truyền thông những tình huống tương tự và lặp lại trong thời gian 01 năm gần nhất.

ƯCTHKC: Ứng cứu tình huống khẩn cấp là các hoạt động sử dụng lực lượng, phương tiện, thiết bị nhằm xử lý kịp thời các THKC, loại trừ hoặc hạn chế tối đa các ảnh hưởng xấu và thiệt hại cho con người, tài sản và môi trường xung quanh.

BCH ƯCTHKC: Là hệ thống điều hành việc sử dụng, huy động nguồn nhân lực, thiết bị cần thiết để tổ chức thực hiện các hoạt động ứng cứu.

BCĐ ƯCTHKC: Là hệ thống định hướng cho điều hành việc sử dụng, điều động nguồn nhân lực, thiết bị cần thiết để tổ chức thực hiện công tác ƯCTHKC.

Các Đơn vị: Là các Xưởng/Phòng, lực lượng tự vệ trực thuộc Nhà máy Đạm Phú Mỹ và Đội bảo vệ PVS.

Cơ quan có thẩm quyền: Là các cơ quan ban ngành, đơn vị quản lý nhà nước có thẩm quyền giám sát mọi hoạt động của các hoạt động ứng cứu.

6.2 Chữ viết tắt

BCĐ	Ban chỉ đạo
BCH	Ban chỉ huy
BGD	Ban giám đốc
BHLĐ	Bảo hộ lao động
BVMT	Bảo vệ môi trường
CC	Chữa cháy
CTNH	Chất thải nguy hại
CTRCNTT	Chất thải rắn công nghiệp thông thường
HT	Hệ thống

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 11/62

HTXL	Hệ thống xử lý
HTXLNT	Hệ thống xử lý nước thải
PTBVCN	Phương tiện bảo vệ cá nhân
THKC	Tình huống khẩn cấp
ƯCTHKC	Ứng cứu tình huống khẩn cấp

7. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN

Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường bao gồm việc lập các biện pháp ứng phó và phòng ngừa các sự cố có thể xảy ra đối với:

- Các công trình bảo vệ môi trường: Nội dung được trình bày ở bản kế hoạch này.
- Các công trình phục vụ hoạt động sản xuất có thể gây rò rỉ, cháy, nổ hóa chất: Trình bày ở các bản kế hoạch/phương án/quy trình đã được ban hành (danh mục được liệt kê ở Phụ lục 4). Các bản kế hoạch/phương án/quy trình này là một phần không thể tách rời của Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường.

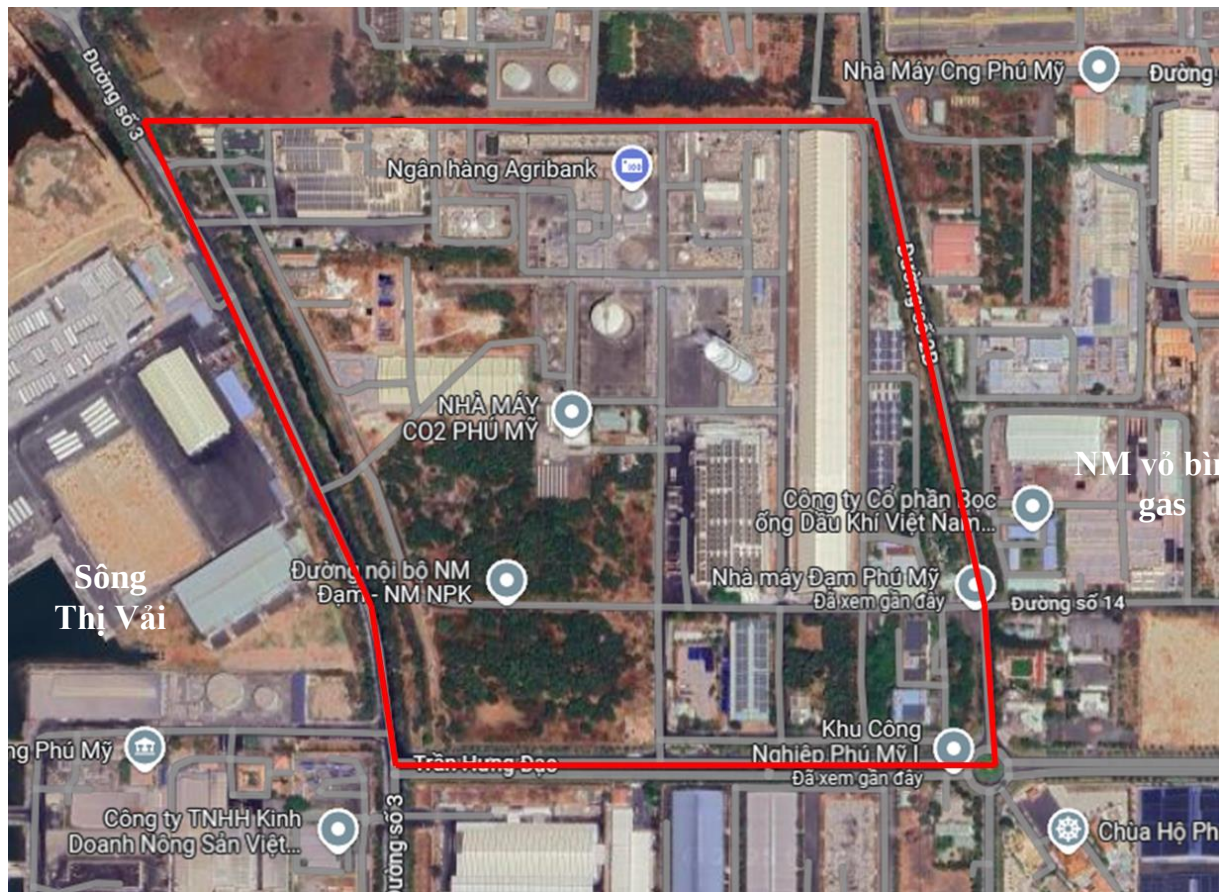
7.1 Khái quát chung về Nhà máy đạm Phú Mỹ và đơn vị khác nằm trong khuôn viên Nhà máy đạm Phú Mỹ.

7.1.1 Thông tin chung

- Tên cơ sở: Chi nhánh TCTy Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP - Nhà máy đạm Phú Mỹ.
- Điện thoại: 0254 3921468 - Fax: 0254 3921477
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trọng Đình Chi.
- Địa chỉ và vị trí địa lý cơ sở:

Nhà máy đạm Phú Mỹ nằm trong Khu công nghiệp Phú Mỹ I, thuộc phường Phú Mỹ, Thành phố Phú Mỹ, tỉnh BR-VT, cách đường quốc lộ 51 khoảng 1,5 km về hướng Tây, cách Tp.HCM 70 km về phía Đông Nam, cách Tp.Vũng Tàu 50 km về phía Bắc. Các hướng tiếp giáp của Nhà máy bao gồm:

- + Phía Đông giáp Nhà máy vỏ bình Gas.
- + Phía Tây giáp hệ thống cảng sông Thị vải.
- + Phía Bắc giáp Nhà máy điện Phú Mỹ III.
- + Phía Nam giáp tuyến đường Quang Phú nối từ Quốc lộ 51 vào Nhà máy.



Hình 2. Vị trí Nhà máy trong KCN.

Thông tin chung về các đơn vị khác nằm trong khuôn viên Nhà máy đạm Phú Mỹ:

Hiện trong khuôn viên Nhà máy đạm Phú Mỹ có một số đơn vị khác đang hoạt động như Nhà máy CO₂, Xưởng pha trộn Hóa phẩm và Văn phòng PVCombank. Các đơn vị này sử dụng chung một nguồn nước cấp/điện và hệ thống thoát nước mưa, hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt của Nhà máy đạm Phú Mỹ. Vị trí các đơn vị như sau:



7.1.2 Quy mô, công suất sản xuất :

- Loại hình sản xuất: Sản xuất phân bón hóa học và hợp chất Nitơ.
- Sản phẩm chính:

Bảng 1. Công suất sản xuất các sản phẩm chính của Nhà máy

Dây chuyền	Sản phẩm/ đầu ra	Công suất thiết kế	Đơn vị
Sản xuất NH ₃ (Xưởng Amô)	NH ₃	540.000	tấn/năm
Sản xuất Urê (Xưởng Urê)	Urê	870.000	tấn/năm
Sản xuất UFC85, AF37 (Xưởng Urê)	UFC85	15.000	tấn/năm
	AF37	25.000	tấn/năm
Sản xuất NPK (Xưởng NPK)	NPK	250.000	tấn/năm

7.1.3 Quy trình công nghệ sản xuất

Nhà máy đạm Phú Mỹ hiện có 04 dây chuyền sản xuất đều sử dụng công nghệ sản xuất hiện đại và tiên tiến trên thế giới, bao gồm:

- Quy trình sản xuất Amonia (công suất 540.000 tấn/năm): Công nghệ của hãng Haldor Topsoe (Đan Mạch).

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 14/62

- Quy trình sản xuất phân Urê (công suất 870.000 tấn/năm): Công nghệ của hãng Snamprogetti (Ý).
- Quy trình sản xuất Amonia và Urê đều là những công nghệ hàng đầu trên thế giới với dây chuyền khép kín, nguyên liệu chính đầu vào là khí thiên nhiên, không khí và đầu ra là ammoniac và urê.
- Quy trình sản xuất UFC85/AF37 (công suất 25.000 tấn/năm): Công nghệ sản xuất của hãng Haldor Topsoe (Đan Mạch).
- Quy trình sản xuất NPK (công suất 250.000 tấn/năm): Công nghệ sản xuất của Incro SA (Tây Ban Nha). Hiện nay đây là công nghệ phức tạp và tiên tiến nhất, đồng thời cho ra sản phẩm chất lượng cao nhất và đã được nhiều nước phát triển trên thế giới áp dụng.

Mối liên hệ giữa các dây chuyền sản xuất:

- Dây chuyền UFC85/AF37 sản xuất ra hóa chất UFC85/ AF37, là phụ gia của quá trình sản xuất Urê. Phụ gia này giúp tăng cơ tính (độ cứng) hạt của sản phẩm phân Urê.
- Dây chuyền NPK là dây chuyền sản xuất phân bón hóa học riêng biệt với dây chuyền sản xuất Urê và UFC85/AF37.

(Nội dung thuyết minh quy trình công nghệ được trình bày ở Phụ lục 1).

7.1.4 Công trình bảo vệ môi trường

a) Danh mục và hiệu quả hoạt động các công trình bảo vệ môi trường của Nhà máy:

Bảng 2. Danh mục và hiệu quả hoạt động của các công trình BVMT

Stt	Tên công trình	Công suất /Diện tích	Đơn vị	Công nghệ /Đặc tính kỹ thuật	Hiệu quả hoạt động
A	VỀ KHÍ THẢI				
1.	Ống khói 10SK2001 của thiết bị chuyển hoá sơ cấp 10H2001.	221.080	m ³ /h	- Nhiên liệu sử dụng để đốt là khí thiên nhiên (gas). - Khí thải không xử lý mà phát tán trực tiếp qua ống khói cao 40m.	Nồng độ khí thải đều nằm trong ngưỡng quy chuẩn quy định.
2.	Ống khói 10SK8001 của nồi hơi 10B8001.	45.080	m ³ /h	- Nhiên liệu sử dụng để đốt là khí thiên nhiên (gas). - Khí thải không xử lý mà phát tán trực tiếp qua ống khói cao 30m.	Nồng độ khí thải đều nằm trong ngưỡng quy chuẩn quy định.

Chữ ký kiểm soát.....

Stt	Tên công trình	Công suất /Diện tích	Đơn vị	Công nghệ /Đặc tính kỹ thuật	Hiệu quả hoạt động
3.	Ống khói 10SK9001 (10B9001-SK1) của cụm dây chuyền máy phát điện 10GT9001 (tuốc bin khí) - nồi hơi 10B9001.	346.200	m ³ /h	- Nhiên liệu sử dụng để đốt là khí thiên nhiên (gas). - Khí thải không xử lý mà phát tán trực tiếp qua ống khói cao 30m.	Nồng độ khí thải đều nằm trong ngưỡng quy chuẩn quy định.
4.	Tháp tạo hạt 20Z1008.	827.000	m ³ /h	- Khí thải phát sinh trong quá trình tạo hạt chủ yếu có chứa bụi urê, NH₃. - Khí thải không xử lý mà phát tán trực tiếp qua đỉnh tháp cao 96m.	Nồng độ khí thải đều nằm trong ngưỡng quy chuẩn quy định.
5.	Hệ thống được đốt khí công nghệ (20PK1005, 40PK1001, 40PK1002,).	20.858; 298.190; 349.674	kg/h	- Đốt hoàn toàn các khí thừa (khí công nghệ, Amonia) từ các van an toàn của công đoạn đầu, cuối xưởng Amo, tại bồn Amonia lỏng và tháp tạo hạt. - Các dòng khí thừa được đốt tại được chỉ phát sinh khi có tình huống khẩn cấp hoặc sự kiện bất thường khi hệ thống chưa ổn định.	Công trình vẫn hoạt động ổn định, không hỏng hóc.
6.	HTXL khí thải 70-V-2006 của dây chuyền sản xuất phân NPK.	310.000	m ³ /h	- Khí thải chứa NH₃ và bụi được rửa sơ bộ bằng các thiết bị rửa tại từng công đoạn trước khi đưa vào thiết bị rửa khí cuối 70-V-2006 để loại bỏ Flo tạo thành trong quá trình rửa H₂SO₄. - Khí thải được phát tán qua ống khói cao 43,05m	Nồng độ khí thải đều nằm trong ngưỡng quy chuẩn quy định.

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 16/62

Stt	Tên công trình	Công suất /Diện tích	Đơn vị	Công nghệ /Đặc tính kỹ thuật	Hiệu quả hoạt động
				ra ngoài môi trường.	
7.	Ống khói 80SK4003 (ống khói của nồi hơi 80PK4003).	7.000	m ³ /h	- Nhiên liệu sử dụng để đốt là khí thiên nhiên (gas). - Khói thải được phát tán qua ống khói cao 23,415m ra ngoài môi trường.	Nồng độ khí thải đều nằm trong ngưỡng quy chuẩn quy định.
8.	Hệ thống lọc bụi tay áo 70PK3002.	15.000	Am ³ /h	- Không khí chứa bụi được đưa qua tấm vải lọc để tách bụi ra khỏi dòng khí. - Bụi sau thu gom đưa lại vào sản xuất.	Nồng độ bụi trong môi trường làm việc đều nằm trong ngưỡng quy chuẩn quy định.
9.	HTXL khí thải UFC85	5.000	m ³ /h	- Đốt cháy các chất hữu cơ, vô cơ thành CO₂ và H₂O dưới điều kiện của nhiệt độ cao và chất xúc tác. - Khói thải được phát tán qua ống khói cao 9,63m.	Nồng độ khí thải đều nằm trong ngưỡng quy chuẩn quy định.
B VỀ NƯỚC THẢI					
10.	HTXLNT UFC85	25	m ³ /ngày	- Nguồn nước thải tiếp nhận: Nước thải từ quá trình sản xuất hoá chất UFC85. - Tính chất nước thải: Chứa các thành phần ô nhiễm có nồng độ cao như tổng Nitơ (40-240mg/l), COD (<14.000mg/l), HCHO (0,2% khối lượng). - Công nghệ xử lý: Sinh học bùn hoạt tính kết hợp màng MBR.	- Công trình hoạt động ổn định, không hư hỏng. - Nước thải sau xử lý được đầu nối vào HTXLNT tập trung 680 m³/ngày để tiếp tục xử lý.
11.	HTXLNT nhiễm dầu	480	m ³ /ngày	- Nguồn nước thải tiếp nhận: Nước thải từ công nghệ và nước thải nhiễm dầu từ các bể chứa thiết bị. - Tính chất nước thải: Chứa	- Công trình hoạt động ổn định, không hư hỏng. - Nước thải sau xử lý đảm bảo có nồng độ dầu mỡ

Stt	Tên công trình	Công suất /Diện tích	Đơn vị	Công nghệ /Đặc tính kỹ thuật	Hiệu quả hoạt động
				- các thành phần ô nhiễm có nồng độ cao như COD<1.500 mg/l, tổng Nitơ<100 mg/l, NH₃<60 mg/l, dầu mỡ. - Công nghệ xử lý: Hóa lý (keo tụ, tuyển nổi).	<5mg/l, tiếp tục bơm về HTXLNT tập trung 680 m ³ /ngày để xử lý.
12.	HTXLNT tập trung (bao gồm cả HTXLNT sinh hoạt dự phòng công suất 50 m ³ /ngày)	680	m ³ /ngày	- Nguồn nước thải tiếp nhận: Nước thải sinh hoạt, nước thải sau xử lý của HTXLNT nhiễm dầu và nước thải sau xử lý của HTXLNT UFC85. - Tính chất nước thải: Có chứa các thành phần ô nhiễm có nồng độ cao như COD<1.500 mg/l, tổng Nitơ <100 mg/l, NH₃<60 mg/l. - Công nghệ xử lý: HT XLNT tập trung sử dụng bùn hoạt tính kết hợp màng MBR; HTXLNT dự phòng xử lý nước thải có COD<500 mg/l, tổng Nitơ <50 mg/l. Trường hợp đầu ra hệ thống không đạt yêu cầu, có thể tuần hoàn lại HTXLNT tập trung để xử lý tiếp tục..	- Công trình hoạt động ổn định, không hư hỏng. - Nước thải xử lý đạt tiêu chuẩn xả thải của KCN.
13.	HTXLNT xưởng NPK	288	m ³ /ngày	- Nguồn nước thải tiếp nhận: Nước mưa 20 phút đầu, nước thải từ quá trình sản xuất, nước xả đáy lò hơi. - Tính chất nước thải: Có chứa các thành phần ô nhiễm có nồng độ cao như tổng Nitơ (29-126 mg/l),	- Công trình hoạt động ổn định, không hư hỏng. - Nước thải xử lý đạt tiêu chuẩn xả thải của KCN.

Stt	Tên công trình	Công suất /Diện tích	Đơn vị	Công nghệ /Đặc tính kỹ thuật	Hiệu quả hoạt động
				Phospho (7-42mg/l). - Công nghệ xử lý: Hóa lý (keo tụ, tuyển nổi), sinh học (bùn hoạt tính kết hợp màng MBR).	
14.	HT làm mát nước sông (xử lý sơ bộ nước làm mát đầu vào và nước thải làm mát)	98.400	m ³ /ngày	- HT xử lý sơ bộ nước sông đầu vào để làm mát gián tiếp máy móc, thiết bị và xử lý sơ bộ trước khi thải ra sông Thị Vải. - Tính chất nước thải: Tương đương với chất lượng nước sông khai thác đầu vào. - Công nghệ xử lý: Lắng, lọc (HT filtration 30-PK-3006 sẽ đưa vào sử dụng khi TSS đầu vào >120mg/l). - Hóa chất xử lý: NaClO (10%), H₂SO₄ 98%, chất chống cáu cặn.	- Công trình hoạt động ổn định, không hư hỏng. - Nước thải làm mát sau xử lý đạt tiêu chuẩn xả thải của KCN.
C VỀ CHẤT THẢI					
15.	Khu vực lưu trữ chất thải nguy hại	100	m ²	- Khu vực lưu trữ xây dựng thành kho chứa bằng bê tông cốt thép, nền kho có độ dốc, có rãnh thu gom chất lỏng về 1 hố thu phòng trường hợp khi có rò rỉ hóa chất. - Có hệ thống ánh sáng, thông gió. - Có phương tiện ứng cứu khẩn cấp: thiết bị PCCC, giấy thấm hóa chất, cát thấm. - Đảm bảo khoảng cách và sắp xếp an toàn trong kho.	- Công trình vẫn đảm bảo hiệu quả lưu giữ CTNH, không bị hư hỏng. - CTNH được chuyển giao định kỳ từ 01 đến 01 tháng/lần để đảm bảo khả năng lưu trữ của công trình.

Stt	Tên công trình	Công suất /Diện tích	Đơn vị	Công nghệ /Đặc tính kỹ thuật	Hiệu quả hoạt động
				- Thiết bị chứa có nắp đậy; Chất thải lỏng để trong khay chống tràn đổ.	
16.	Khu vực lưu trữ chất thải rắn công nghiệp thông thường	100,8	m ²	- Sàn bê tông cốt thép. - Có mái che. - Có rãnh thu gom nước mưa xung quanh. - Bãi không chứa chất thải lỏng.	- Công trình vẫn đảm bảo hiệu quả lưu trữ CTCRNTT, không bị hư hỏng. - CTCRNTT được chuyển giao định kỳ khoảng 01 lần/tuần để đảm bảo khả năng lưu trữ của công trình.
D CÁC ĐƠN VỊ KHÁC TRONG KHUÔN VIÊN NM ĐẠM PHÚ MỸ					
17.	Nhà máy CO ₂ .	10.000	m ²	- Được xây dựng trong khuôn viên Nhà máy Đạm Phú Mỹ. - Nguyên liệu sử dụng là khí CO₂ từ Nhà máy Đạm Phú Mỹ để hóa lỏng và xuất bán cho ngành công nghiệp thực phẩm. - Nước thải sinh hoạt được xử lý sơ bộ bằng hệ thống tự hoại 3 ngăn cục bộ, toàn bộ nước thải sau xử lý sơ bộ được đưa về HTXLNT của Nhà máy Đạm Phú Mỹ trước khi chuyển giao cho KCN. - Chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại được chuyển giao cho đơn vị có đủ chức năng để xử lý.	Công trình vẫn đang hoạt động hiệu quả, không bị hư hỏng.

Stt	Tên công trình	Công suất /Diện tích	Đơn vị	Công nghệ /Đặc tính kỹ thuật	Hiệu quả hoạt động
18.	Xưởng Pha trộn phẩm.	3.359,4	m ²	- Được xây dựng trong khuôn viên Nhà máy Đạm Phú Mỹ. - Nhiệm vụ chính của Xưởng là pha trộn các hóa chất tạo thành các hóa phẩm dầu khí, chủ yếu là chất giảm nhiệt độ đông đặc (Pour point depressant-PPD) và một số sản phẩm hữu cơ hóa dầu khác. - Nước thải sinh hoạt được xử lý sơ bộ bằng hệ thống tự hoại 3 ngăn cục bộ, toàn bộ nước thải sau xử lý sơ bộ được đưa về HTXLNT của Nhà máy Đạm Phú Mỹ trước khi chuyển giao cho KCN. - Chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại được chuyển giao cho đơn vị có đủ chức năng để xử lý.	- Công trình vẫn đang hoạt động hiệu quả, không bị hư hỏng.
19.	Văn phòng PVCombank.			- Được xây dựng trong khuôn viên Nhà máy Đạm Phú Mỹ. - Cung cấp dịch vụ ngân hàng cho CBCNV Nhà máy và người dân ở khu vực lân cận. - Nước thải sinh hoạt được xử lý sơ bộ bằng hệ thống tự hoại 3 ngăn cục bộ, toàn bộ nước thải sau xử lý sơ bộ được đưa về HTXLNT của Nhà máy	- Văn phòng hoạt động ổn định, hiệu quả.

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 21/62

Stt	Tên công trình	Công suất /Diện tích	Đơn vị	Công nghệ /Đặc tính kỹ thuật	Hiệu quả hoạt động
				Đạm Phú Mỹ trước khi chuyển giao cho KCN.	

b) Công nghệ xử lý của một số công trình bảo vệ môi trường có nguy cơ xảy ra sự cố:

Sơ đồ và thuyết minh công nghệ xử lý một số công trình BVMT có nguy cơ xảy ra sự cố môi trường được trình bày ở Phụ lục 2.

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 22/62

7.2 Dự báo diễn biến các nguồn tiềm ẩn xảy ra sự cố

- Dự báo diễn biến các nguồn tiềm ẩn có khả năng xảy ra sự cố môi trường tại các công trình BVMT được trình bày ở bảng 3 dưới đây.
- Sơ đồ vị trí các công trình BVMT có nguy cơ gây xảy ra sự cố môi trường được thể hiện ở Phụ lục 3.
- Danh mục các Hóa chất sử dụng trong Nhà máy CO₂ và Xưởng Pha trộn Hóa phẩm như Phụ lục 6.

Bảng 3. Dự báo diễn biến các nguồn tiềm ẩn xảy ra sự cố môi trường

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
1	- HTXLNT tập trung 680 m³/ngày. - HTXLNT nhiễm dầu 480 m³/ngày. - HTXLNT UFC85 25 m³/ngày. - HTXLNT xưởng NPK, 288	Khu vực công nghệ (tách riêng khu hành chính văn phòng).	- Tràn, đổ nước thải chưa qua xử lý ra môi trường.	- Do chiều cao an toàn bể (tính từ mặt nước đến thành bể) không đảm bảo, dễ gây tràn khi mưa lớn (lượng nước về hệ thống và lượng nước mưa đổ trực tiếp vào bể tăng). - Quá tải HTXL do sự cố, làm nước thải trong bể vượt qua mức an toàn gây	- Nước thải chảy tràn: - Thẩm thấu xuống đất (khu vực chưa được bê tông hóa); - Chảy vào HT thoát nước mặt của Nhà máy và chảy ra hệ thống thoát nước mặt của Khu công nghiệp. - Đối với	- Ô nhiễm môi trường đất, nước mặt, nước ngầm (nếu không kịp thời xử lý). - Thành phần chất ô nhiễm trong nước thải: Nitơ, photpho, Amoniac, COD...	Cấp I	Hiếm khi xảy ra.

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 23/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
	m ³ /ngày.			tràn.	HTXLNT NPK: Nước thải có thể chảy vào mương nước tù ở ngoài hàng rào xưởng.			
				- Hỏng bơm nước thải. Làm dồn ứ nước trong bể, gây tràn.				
				- Vỡ bể vì chịu tác động lực bên ngoài hoặc do bể bị nứt.				
			- Rò rỉ nước thải ra môi trường xung quanh.	- Nứt công trình chứa nước thải do ngoại lực tác động hoặc do tuổi thọ công trình.	Nước thải rò rỉ: - Thẩm thấu xuống đất (khu vực chưa được bê tông hóa); - Có thể chảy vào HT thoát nước mặt của Nhà máy (nếu điểm rò rỉ gần HT thoát	- Ô nhiễm môi trường đất, nước mặt, nước ngầm (nếu không kịp thời xử lý). - Thành phần chất ô nhiễm trong nước thải: Nitơ, photpho, Amoniac,	Cấp II	Hiếm khi xảy ra.
				- Nứt/vỡ đường ống dẫn nước thải do ngoại lực tác động hoặc do tuổi thọ			Cấp I	Hiếm khi xảy ra.
							Cấp I	Khó xảy ra.

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 24/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
				công trình.	nước), chảy ra hệ thống thoát nước mặt của Khu công nghiệp.	COD...		
			- Chất lượng nước thải sau xử lý không đạt yêu cầu khi xả thải vào HTXLNT chung của KCN.	- Hỏng máy nén khí, màng lọc MBR của HTXLNT. - Chết vi sinh ở các bể sinh học bùn hoạt tính do hàm lượng ô nhiễm đầu vào cao đột biến hoặc hư thiết bị sục khí.	Nước thải xử lý không đạt tiêu chuẩn gây ảnh hưởng đến HTXLNT tập trung của KCN.	- Ảnh hưởng tới HTXLNT chung của KCN. - Thành phần chất ô nhiễm trong nước thải: Nitơ, photpho, Amoniac, COD...	Cấp I Cấp I	Có khả năng xảy ra. Có khả năng xảy ra.
2	- HTXL khí thải 70-V-2006 của dây chuyền	Khu vực công nghệ (tách riêng khu hành chính văn phòng).	Phát tán khí thải chưa xử lý ra môi trường.	- HTXL khí thải gặp sự cố, không thể vận hành.	Khí thải có chứa thành phần ô nhiễm chưa được xử lý hoặc xử lý	- Ô nhiễm môi trường không khí, hệ động thực vật khu	Cấp I	Khó xảy ra

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 25/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
	sản xuất phân NPK. - HTXL khí thải UFC85.			- HTXL thải xử lý không hiệu quả, không đạt quy chuẩn xả thải.	không đạt yêu cầu, khi phát tán ra khu vực xung quanh sẽ: - Ảnh hưởng trực tiếp đến các doanh nghiệp trong KCN. - Đi theo hướng gió có thể ảnh hưởng đến cả khu vực dân cư trong thị xã Phú Mỹ và hệ động thực vật khu vực.	vực chịu tác động. - Thành phần chất ô nhiễm: + HTXL khí thải 70-V-2006: NH ₃ , bụi, florin. + HTXL khí thải UFC85: HCHO, CH ₃ OH, CO, CO ₂ .		
3	Khu vực lưu trữ chất thải nguy hại.	Nằm bên ngoài khu sản xuất.	Cháy (sản phẩm sau quá trình chữa cháy có thể ảnh hưởng đáng	- Thực hiện các công việc phát sinh tia lửa trong và ngoài kho mà thiếu đánh giá rủi ro,	Kho CTNH chứa nhiều hóa chất, vật liệu dễ cháy, khi tiếp xúc với các nguồn gây cháy sẽ gây cháy kho.	- Ô nhiễm môi trường nước mặt, không khí. - Thành phần	Cấp II	Hiếm khi xảy ra.

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 26/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
			kể tới môi trường).	phòng ngừa. - Chập điện. - Để lẫn các hóa chất thải có khả năng phản ứng hóa học.	CTNH hoặc sản phẩm sau quá trình cháy (dạng khí, lỏng) sẽ phát tán ra môi trường xung quanh, bao gồm: - Chảy vào HT thoát nước mặt của Nhà máy và chảy ra hệ thống thoát nước mặt của Khu công nghiệp. - Khói thải ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe công nhân Nhà máy và các doanh nghiệp lân cận. - Trường hợp đi theo hướng gió	chất ô nhiễm: Khói thải, dầu nhớt, hóa chất, sơn, mực in, huỳnh quang...		

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 27/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
					có thể ảnh hưởng đến khu vực dân cư và hệ sinh thái ngoài KCN.			
			Rò, rỉ, tràn đổ hóa chất thải.	- Do thiết bị chứa chất thải không đảm bảo về mặt kỹ thuật hoặc lưu trữ không đúng cách. - Thùng/can chứa bị vỡ, đổ khi thực hiện chiết tách, vận chuyển hoặc sắp xếp.	Chất thải dạng lỏng rò rỉ, tràn đổ nếu không có biện pháp thu gom kịp thời sẽ chảy ra khu vực xung quanh kho CTNH, cụ thể: - Chảy vào HT thoát nước mặt Nhà máy và chảy ra hệ thống thoát nước mặt của Khu công nghiệp.	- Ô nhiễm môi trường nước mặt. - Thành phần chất ô nhiễm: Dầu nhớt, hóa chất, sơn, huỳnh quang, mực in, bùn...	Cấp I	Có khả năng xảy ra.
4	HT xử lý nước làm mát.	Khu vực công nghệ (tách riêng khu hành chính văn phòng).	Chất lượng nước làm mát thải	Lượng hóa chất (Javen, axit H ₂ SO ₄ , hoá chất	Trường hợp hoá chất xử lý nước làm mát bị chặm	- Ô nhiễm không đáng kể cho nguồn	Cấp I	Hiếm khi xảy

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 28/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguyên cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
			không đạt yêu cầu khi xả ra nguồn tiếp nhận, gây ảnh hưởng tới hệ sinh thái, thủy sinh, nguồn lợi hải sản trên Sông.	chống cấu cặn) bổ sung vào hệ thống quá liều lượng. Tuy nhiên lượng hoá chất đưa vào hệ thống chỉ với liều lượng nhỏ nên khi có sự cố xảy ra sẽ gây tác động không đáng kể: - Javel: bổ sung gián đoạn với lượng không đổi, nồng độ tính theo lưu lượng nước sông bổ sung là 8 mg/l. - Axit H ₂ SO ₄ : bổ sung vào HT bằng đường ống 1 inch tự chảy từ bồn chứa.	quá liều lượng: Lượng tồn dư theo nước làm mát thải xả vào kênh dẫn chung với các nhà máy nhiệt điện và chảy ra sông Thị Vải.	nước mặt tiếp nhận là sông Thị Vải. - Thành phần chất ô nhiễm: Choline, Javel, Axit H ₂ SO ₄ , hóa chất chống cấu cặn...		ra.

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 29/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
				- Hóa chất chống cáu cặn: HT thiết kế với lưu lượng 8 l/h.				
		Trên tuyến ống dẫn nước sông khai thác.	Vỡ đường ống dẫn nước.	Do đường ống bị hư hỏng, xuống cấp sau thời gian dài sử dụng.	Nước sông sẽ bị chảy tràn ra mặt đất/thấm xuống đất/chảy vào các đường kênh mương dẫn nước mưa của KCN.	Không gây ô nhiễm cho môi trường do nguồn nước khai thác (chưa qua xử lý) lấy từ nước sông thiên nhiên.	Cấp I	Khó xảy ra
		Trong khuôn viên Nhà máy nhiệt điện PM3.	Hư hỏng đồng hồ đo lưu lượng nước khai thác.	Do đồng hồ lâu ngày bị hư hỏng.	Đồng hồ đo lưu lượng nước khai thác bị hỏng, dẫn tới không thể giám sát được lưu lượng nước sông khai thác.	Không gây ô nhiễm môi trường do không phát sinh chất thải ra môi trường.	Cấp I	Có khả năng xảy ra.
		Hệ thống khai thác nước sông.	Chất lượng nước sông đầu vào bị ô	Do chất lượng nước sông bị ô nhiễm.	Chất lượng nước sông khai thác đầu vào bị ô nhiễm,	Ảnh hưởng tới chất lượng nước xả thải	Cấp I	Có khả năng

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 30/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
			nhễm.		dẫn tới nguồn nước sử dụng của Nhà máy bị ô nhiễm, ảnh hưởng tới quá trình xử lý nước thải làm mát, làm nước thải đầu ra không đạt Quy chuẩn xả thải.	của Nhà máy.		xảy ra.
		Sông Thị Vải.	Xói lở lòng, bờ sông.	Khai thác công trình không đúng lưu lượng cho phép gây quá tải dòng kênh, ảnh hưởng tới lưu lượng dòng chảy của sông, làm xói lở lòng, bờ sông.	Khai thác lưu lượng nước sông vượt quá công suất cho phép, quá tải dòng chảy của kênh dẫn nước, gây ảnh hưởng tới dòng chảy của sông, làm xói lở lòng, bờ sông.	Ảnh hưởng tới lòng, bờ sông.	Cấp II	Khó xảy ra.
5	Nhà máy CO ₂ .	Tại vị trí bơm nạp từ xe bồn/ chai vào bồn chứa NH ₃ của Nhà máy CO ₂ ; Tại khu vực các thiết bị có	Rò rỉ NH ₃ ra ngoài môi trường.	- Thiết bị bị ăn mòn quá mức gây rò rỉ (qua van,	Rò rỉ NH ₃ ra ngoài môi trường tại vị trí mặt bích	- Ô nhiễm môi trường không khí, hệ động thực vật khu	Cấp I	Có khả năng xảy

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 31/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
		chứa NH ₃ (E-1101, E-1401, E-1402, E-1403, T-1401, V-1501, V-1502, V-1503, S-1501) và đường ống công nghệ.		mặt bích, mối ghép,...). - Vận hành không đúng quy trình. - Do va đập mạnh. - Không trang bị đầy đủ BHLĐ khi làm việc. - Do hệ thống Interlock an toàn gặp sự cố.	đấu nối giữa xe bồn/chai nạp NH ₃ với bồn chứa NH ₃ của NM CO2 hoặc trên các đường ống mềm gây ngạt, chết người, ô nhiễm môi trường không khí.	vực chịu tác động. - Thành phần chất ô nhiễm: NH ₃ .		ra.
		Các thiết bị như E-1401, E-1402, E-1403, V-1601A/B/C/D/E/F/G/H/I/J; Khu vực bơm xuất hàng.	Rò CO ₂ lỏng ra ngoài môi trường.	- Thiết bị bị ăn mòn quá mức gây rò rỉ (qua van, mặt bích, mối	Xì, rò CO ₂ lỏng tại mặt bích, ống mềm ra ngoài môi trường.	- Gây ô nhiễm môi trường, có nguy cơ gây bỏng lạnh cho người khi tiếp xúc gần. - Thành phần	Cấp I	Có khả năng xảy ra.

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 32/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
				hàn,...). - Thiết bị không đạt tiêu chuẩn chất lượng. - Vận hành sai quy trình - Không trang bị BHLĐ.		chất ô nhiễm: CO2 lỏng.		
		Kho hóa chất xử lý nước.	Tràn đổ hóa chất ra ngoài môi trường.	- Không trang bị BHLĐ đầy đủ khi làm việc với hóa chất. - Sử dụng sai quy định.	Tràn đổ hóa chất xử lý nước ra ngoài môi trường.	-Gây ô nhiễm nguồn đất, nước mặt, nước ngầm. -Thành phần ô nhiễm: Natri hypochlorite.	Cấp I	Có khả năng xảy ra.
		Bể chứa nước thải sinh hoạt.	-Hệ thống xử lý nước thải của Nhà máy	-Nước thải sinh hoạt có nồng độ vượt ngưỡng chấp thuận của	-Nước thải sinh hoạt của Nhà máy CO2 có nồng độ vượt ngưỡng tiếp	- Ảnh hưởng tới HTXLNT chung của KCN.	Cấp I	Có khả năng xảy

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 33/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
			đạm Phú Mỹ bị quá tải. -Tràn đổ nước thải sinh hoạt ra ngoài môi trường .	Nhà máy đạm Phú Mỹ. - Bể chứa bị đầy, vượt quá sức chứa hoặc bị nứt vỡ.	nhận của Nhà máy đạm Phú Mỹ, chảy theo hệ thống thu gom đưa về hệ thống xử lý nước thải của Nhà máy, gây ra tình trạng quá tải của hệ thống, gây chết vi sinh, tạm dừng hoạt động của HTXLNT, nước thải của Nhà máy không đạt tiêu chuẩn tiếp nhận của KCN. -Nước thải sinh hoạt tràn đổ ra ngoài môi trường, gây ô nhiễm nguồn nước mặt, đất.	- Gây ô nhiễm nguồn nước mặt, đất. - Thành phần chất ô nhiễm trong nước thải: Nitơ, phốt pho, Amoniac, COD...		ra.
6	Xưởng Pha	Khu vực kho chứa	Tràn đổ	Thùng chứa bị	Thùng chứa bị nứt	- Ô nhiễm môi	Cấp I	Có

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 34/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
	trộn Hóa phẩm.	nguyên liệu; Khu vực sản xuất ; Bồn khuấy trộn; (BK1, BK2); Bồn nguyên liệu (NL1, NL2); Bồn thành phẩm (TP1, TP2).	nguyên liệu ra ngoài môi trường.	nứt/vỡ.	vỡ gây tràn đổ hóa chất, nguyên liệu ra ngoài môi trường, chảy vào hệ thống thu gom nước mưa, chảy ra kênh dẫn nước mưa chung của Nhà máy Đạm Phú Mỹ.	trường nước mặt, môi trường đất. - Thành phần chất ô nhiễm: Hóa chất xylene, diesel, U9201...		khả năng xảy ra.
		Bể chứa nước thải sinh hoạt.	-Hệ thống xử lý nước thải của Nhà máy Đạm Phú Mỹ bị quá tải. -Tràn đổ nước thải sinh hoạt ra ngoài môi trường .	-Nước thải sinh hoạt có nồng độ vượt ngưỡng chấp thuận của Nhà máy Đạm Phú Mỹ. - Bể chứa bị đầy, vượt quá sức chứa hoặc bị nứt vỡ.	Nước thải sinh hoạt của xưởng Pha trộn hóa phẩm có nồng độ vượt ngưỡng tiếp nhận của Nhà máy Đạm Phú Mỹ. Gây ra tình trạng quá tải của hệ thống, gây chết vi sinh, tạm dừng hoạt động của HTXLNT.	- Ảnh hưởng tới HTXLNT chung của KCN. - Gây ô nhiễm nguồn nước mặt, đất. - Thành phần chất ô nhiễm trong nước thải: Nitơ, photpho, Amoniac, COD...	Cấp I	Có khả năng xảy ra.

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 35/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
					Nước thải của Nhà máy không đạt tiêu chuẩn tiếp nhận của KCN. -Nước thải sinh hoạt tràn đổ ra ngoài môi trường, gây ô nhiễm nguồn nước mặt, đất.			
7	Văn phòng Pvcombank.	Bể chứa nước thải sinh hoạt.	-Hệ thống xử lý nước thải của Nhà máy đạm Phú Mỹ bị quá tải. -Tràn đổ nước thải sinh hoạt ra ngoài môi trường .	-Nước thải sinh hoạt có nồng độ vượt ngưỡng chấp thuận của Nhà máy đạm Phú Mỹ. - Bể chứa bị đầy, vượt quá sức chứa hoặc bị nứt vỡ.	Nước thải sinh hoạt của văn phòng PVcombank có nồng độ vượt ngưỡng tiếp nhận của Nhà máy đạm Phú Mỹ. Gây ra tình trạng quá tải của hệ thống, gây chết vi sinh, tạm dừng hoạt động của	- Ảnh hưởng tới HTXLNT chung của KCN. - Gây ô nhiễm nguồn nước mặt, đất. - Thành phần chất ô nhiễm trong nước thải: Nitơ, phot pho, Amoniac, COD...	Cấp I	Có khả năng xảy ra.

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 36/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Kịch bản sự cố môi trường	Tác động đến môi trường	Mức độ ảnh hưởng	Khả năng xảy ra
					HTXLNT. Nước thải của Nhà máy không đạt tiêu chuẩn tiếp nhận của KCN. -Nước thải sinh hoạt tràn đổ ra ngoài môi trường, gây ô nhiễm nguồn nước mặt, đất.			

Ghi chú: Cột “Mức độ ảnh hưởng” được đánh giá dựa vào Quy trình ứng cứu tình huống khẩn cấp của Nhà máy đạm Phú Mỹ G6-00-QT-001.

7.3 Các hoạt động phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

7.3.1 Diễn biến phòng ngừa, ứng phó đối với các tình huống có nguy cơ gây sự cố môi trường

Bảng 4. Diễn biến phòng ngừa, ứng phó đối với các tình huống có nguy cơ gây sự cố môi trường

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
1	- HTXLNT tập trung 680 m ³ /ngày. - HTXLNT	Khu vực công nghệ (tách riêng khu hành chính văn phòng).	Tràn, đổ nước thải chưa qua xử lý ra	Do chiều cao an toàn bể (tính từ mặt nước đến	Cấp I	- Một số cụm bể nước thải được che chắn bề mặt, hạn chế nước mưa đổ vào	- <i>HTXLNT NPK:</i> + Xưởng NPK tiến hành khóa các van của HT

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 37/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
	nhiễm dầu 480 m ³ /ngày. - HTXLNT UFC85 25 m ³ /ngày. - HTXLNT xưởng NPK, 288 m ³ /ngày.		môi trường.	thành bể không đảm bảo, dễ gây tràn khi mưa lớn (lượng nước về hệ thống và lượng nước mưa đổ trực tiếp vào bể tăng).		bể. - Vận hành kiểm tra và điều chỉnh để duy trì mức nước an toàn trong bể theo giá trị cài đặt, tối thiểu là 0.5 m.	thoát nước mưa để cô lập phần nước thải chảy tràn ra cống. + Xưởng NPK bơm nước thải từ các bể tràn và từ HT thoát nước mưa vào bể điều hòa (600m ³) hoặc bể chứa cuối (nếu bể điều hòa đầy) của HTXLNT để bơm ra HT thoát nước thải của KCN. + Phòng ATBV thông báo KCN để tiếp nhận xử lý lượng nước thải này như Hợp đồng đã ký. - Các HTXLNT còn lại: + Thực hiện theo Phương án kiểm soát nguồn xả thải vào hệ thống nước nhiễm dầu G2-00-PA- 174. + Sử dụng bao cát chặn các điểm hồ ga thoát nước mưa chảy ra KCN.
				Quá tải HTXLNT do sự cố, làm nước thải trong bể vượt qua mức an toàn gây tràn.		- Ban hành Phương án kiểm soát nguồn xả thải vào hệ thống nước nhiễm dầu G2- 00-PA-174.	

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 38/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
							+ Bơm nước thải từ các bể tràn và HT thoát nước mưa về bể BA2 chứa tạm. + Nước thải từ BA2 được bơm dẫn về HTXLNT để xử lý đạt chuẩn hoặc liên hệ Phòng ATBV để chuyển giao cho KCN xử lý như hợp đồng đã ký. - Công tác xử lý sau sự cố: + Vệ sinh/làm sạch khu vực bị nhiễm bẩn. + Thay đất đá nếu cần thiết tại các khu vực nhiễm bẩn. + Chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý lượng chất thải rắn phát sinh sau quá trình xử lý sự cố đúng quy định.
				- Hỏng bơm nước thải. - Làm dón ứ		- Luôn bố trí 01 bơm chạy, 01 dự phòng. - Kiểm tra tình trạng	Trường hợp hỏng cả 2 bơm nước thải, biện pháp ứng phó khi tràn nước thải như sau:

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 39/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
				nước trong bể, gây tràn.		- thiết bị thường xuyên qua các ca vận hành. - Sửa chữa/bảo dưỡng định kỳ tránh xảy ra hỏng hóc.	- Lắp đặt bơm di động tạm thời trong thời gian chờ sửa chữa bơm. - Trong trường hợp có nguy cơ tràn bể, triển khai các biện pháp ứng phó tràn bể đã nêu tại mục 1 tại bảng 4.
				Vỡ bể vì chịu tác động lực bên ngoài hoặc do bể bị nứt.	Cấp II	- Đối với các lực tác động bên ngoài (va chạm của vật tư, phương tiện, thiết bị,...) có thể gây vỡ bể: Thực hiện đánh giá rủi ro, cấp phép trước khi làm việc đối với tất cả các công việc thực hiện trong khu vực; Có người giám sát để giảm thiểu các rủi ro. - Kiểm tra tình trạng bể thường xuyên qua các ca vận hành. - Sửa chữa, bảo	HTXLNT NPK: + Khóa các van của HT thoát nước mưa để cô lập phần nước thải chảy tràn. + Bơm nước thải từ các bể tràn và từ HT thoát nước mưa vào bể điều hòa (600m³) hoặc bể chứa cuối (nếu bể điều hòa đầy) của HTXLNT để bơm ra HT thoát nước thải của KCN. + Thông báo KCN để tiếp nhận xử lý lượng nước thải này như Hợp đồng đã ký. Các HTXLNT còn lại: + Thực hiện theo Phương

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 40/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
						dưỡng công trình, thiết bị khi có hỏng hóc.	án kiểm soát nguồn xả thải vào hệ thống nước nhiễm dầu G2-00-PA-174. + Dùng bao cát chặn các điểm hở ga thoát nước mưa chảy ra KCN. + Bơm nước thải từ các bể tràn và HT thoát nước mưa về bể BA2 chứa tạm. + Nước thải từ BA2 được bơm dần về HTXLNT để xử lý đạt chuẩn hoặc có thể bơm ra HT thoát nước thải KCN để chuyển giao cho KCN xử lý như hợp đồng đã ký. - Trường hợp nước thải tràn nhanh, chảy ra HT thoát nước mưa KCN, Trưởng ca Nhà máy khẩn trương thông báo cho Ban QL KCN Phú Mỹ 1 phối hợp

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 41/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
							chặn cống thoát nước mặt của KCN. - Tùy vào lượng nước thải nhiễm bẩn trong HT thoát nước mưa KCN, Nhà máy sẽ có giải pháp chuyển giao cho KCN hoặc Đơn vị có chức năng để xử lý. - Công tác xử lý sau sự cố: + Vệ sinh/làm sạch khu vực bị nhiễm bẩn. + Thay đất đá nếu cần thiết tại các khu vực nhiễm bẩn. + Chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý lượng chất thải rắn phát sinh sau quá trình xử lý sự cố đúng quy định.

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 42/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
			Rò rỉ nước thải ra môi trường xung quanh.	Nứt bồn/bể chứa nước thải do ngoại lực tác động hoặc do tuổi thọ công trình. Nứt/vỡ đường ống dẫn nước thải do ngoại lực tác động hoặc do tuổi thọ công trình.	Cấp I	- Đối với các lực tác động bên ngoài (va chạm của vật tư, phương tiện, thiết bị,...) có thể gây vỡ bể: Thực hiện đánh giá rủi ro, cấp phép trước khi làm việc đối với tất cả các công việc thực hiện trong khu vực; Có người giám sát để giảm thiểu các rủi ro. - Kiểm tra tình trạng bồn/bể/đường ống thường xuyên qua các ca vận hành. - Sửa chữa, bảo dưỡng bồn bể/đường ống ngay khi có hỏng hóc hoặc trong các đợt bảo dưỡng định kỳ.	- Đưa nước thải về bể BA2 chứa tạm để giảm tải cho HTXLNT; Giảm mức bể xuống thấp nhất có thể; Xem xét dừng HT XLNT (nếu cần). - Thu gom nước thải rò rỉ; Bơm nước thải từ bồn/bể bị nứt vào các bồn chứa/bể dự phòng. - Công tác xử lý sau sự cố: + Chuyển vào HTXLNT xử lý dần hoặc bơm vào HT thoát nước thải KCN để xử lý như Hợp đồng đã ký. + Khắc phục sửa chữa nhanh các hư hỏng. + Vệ sinh/làm sạch khu vực bị nhiễm bẩn. + Thay đất đá nếu cần thiết tại các khu vực nhiễm bẩn. + Chuyển giao cho đơn vị

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 43/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
							chức năng xử lý lượng chất thải rắn phát sinh sau quá trình xử lý sự cố đúng quy định.
			Chất lượng nước thải sau xử lý không đạt yêu cầu khi xả thải vào KCN.	Hồng thiết bị xử lý của HTXLNT (máy nén khí/ màng lọc MBR/...).	Cấp I	- Luôn bố trí 01 thiết bị vận hành, 01 dự phòng. - Kiểm tra tình trạng thiết bị thường xuyên qua các ca vận hành. - Sửa chữa/bảo dưỡng định kỳ tránh xảy ra hỏng hóc.	- Tạm dừng chuyển giao nước thải cho KCN xử lý. Trữ nước thải trong các bể hiện hữu hoặc trong các bể dự phòng. - Khắc phục nhanh các hư hỏng của HTXLNT. Tuân hoàn xử lý lượng nước thải lưu trữ đến khi đạt chuẩn. - Trường hợp chưa khắc phục xong hư hỏng, HTXLNT không còn khả năng xử lý, Nhà máy sẽ chuyển giao cho KCN xử lý theo hợp đồng đã ký.
				Chết vi sinh ở các bể sinh học bùn hoạt tính do hàm lượng ô nhiễm đầu vào cao đột biến hoặc hư thiết bị sục khí.		- Theo dõi và kiểm soát chất lượng nước đầu vào HTXLNT theo định kỳ. - Thường xuyên kiểm tra tình trạng các thiết bị vận hành của HTXLNT. - Hợp đồng với KCN để xử lý nước thải có nồng độ vượt	

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 44/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
						tiêu chuẩn xả thải KCN.	
2	- HTXL khí thải 70-V-2006 của dây chuyền sản xuất phân NPK. - HTXL khí thải UFC85.	Khu vực công nghệ (tách riêng khu hành chính văn phòng).	Phát tán khí thải chưa xử lý ra môi trường.	- HTXL khí thải gặp sự cố, không thể vận hành. - HTXL thải xử lý không hiệu quả, không đạt quy chuẩn xả thải.	Cấp I	- Theo dõi thông số vận hành HTXL khí thải trên DCS. - Kiểm tra thiết bị, máy móc của HTXLNT, chất lượng khí thải sau xử lý theo từng ca vận hành. - Kịp thời sửa chữa những hư hỏng, sai lệch; điều chỉnh công nghệ/hóa chất đảm bảo HT vận hành thông suốt, hiệu quả. - Lập kế hoạch bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn định kỳ cho các thiết bị, máy móc đảm bảo điều kiện vận hành	- Ngay khi có sự cố tại HTXL khí thải, dừng vận hành cụm sản xuất liên quan để tránh phát sinh khí thải. - Đối với các phát hiện liên quan đến chất lượng sau xử lý khí thải, tìm và khắc phục ngay sự cố. Trường hợp phải sửa chữa dài ngày, dừng cụm sản xuất liên quan. - Chỉ vận hành sản xuất lại sau khi đã khắc phục các hư hỏng của HTXL khí thải.

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 45/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
						tốt nhất.	
3	Khu vực lưu trữ chất thải nguy hại.	Nằm bên ngoài khu sản xuất.	Cháy (sản phẩm sau quá trình chữa cháy sẽ ảnh hưởng đáng kể tới môi trường).	Thực hiện các công việc phát sinh tia lửa trong và ngoài kho mà thiếu đánh giá rủi ro, phòng ngừa. Chập điện.	Cấp II	- Đánh giá rủi ro, xin giấy phép làm việc trước khi tiến hành công việc. - Cách ly các chất dễ cháy với khu vực phát sinh tia lửa. - Bố trí thiết bị chữa cháy cầm tay trong kho CTNH. - Ngắt nguồn điện trước khi ra khỏi kho CTNH. - Kiểm tra thiết bị điện định kỳ. - Sửa chữa khi có hỏng hóc; Bảo dưỡng thiết bị điện định kỳ. - Bố trí thiết bị chữa cháy cầm tay trong kho CTNH.	1. Khi phát hiện sự cố: - Người phát hiện sự cố thông báo cho đội PCCC, quản lý khu vực để tổ chức ứng cứu theo quy trình. - Thông tin cho mọi người xung quanh khu vực xảy ra sự cố được biết để sơ tán. - Sơ tán những người không có nhiệm vụ ra khỏi khu vực nguy hiểm. - Cách ly khu vực nguy hiểm bằng biển cảnh báo, người cảnh giới, cách ly càng xa càng tốt. - Cắt điện khu vực xảy ra sự cố. - Sử dụng bình cứu hỏa và cát để dập tắt đám cháy, không cho ngọn lửa cháy lan sang các khu vực khác. - Khi nhân viên cứu hỏa đến,

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 46/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
				+ Để lẫn các hóa chất thải có khả năng phản ứng hóa học.		+ Để tách riêng các hóa chất thải có khả năng phản ứng hóa học, đặc biệt là các hóa chất lỏng. + Bố trí các thùng chứa hóa chất thải lỏng vào khay chống tràn đổ, đảm bảo không chảy tràn ra nền kho. + Bố trí thiết bị chữa cháy cầm tay trong kho CTNH.	thông báo rõ về sự cố và phối hợp chữa cháy cùng với nhân viên cứu hỏa. 2. Công tác chữa cháy: - Đội chữa cháy chuyên nghiệp nhà máy tiến hành dập tắt đám cháy. - Lực lượng ứng cứu tại chỗ dùng bao cát chặn cống thoát nước mưa (các hướng chảy ra KCN) để ngăn không cho nước thải chữa cháy (có thể chứa CTNH) chảy ra HT thoát nước mưa KCN. - Trường hợp sử dụng nhân lực tại chỗ không dập tắt được đám cháy, Ban chỉ huy UCTHKC/Ủy viên thường trực Nhà máy/Trưởng ca Nhà máy cần thông báo ngay các bên hỗ trợ (các đội chữa cháy của các công ty lân cận, phòng cảnh sát PCCC công an tỉnh,...). - Trường hợp khói thải từ

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 47/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
							đám cháy (có thể chứa thành phần độc hại) lan xa ra các khu vực dân cư ngoài KCN hoặc nước thải chứa cháy không được ngăn chặn kịp thời, theo HT thoát nước mưa chảy vào HT thoát nước mưa KCN: Khẩn trương thông báo cho Ban quản lý KCN Phú Mỹ 1 và cơ quan chức năng địa phương được biết để có hướng dẫn xử lý. 3. Công tác khắc phục sau sự cố: - Bơm nước thải từ HT thoát nước mưa vào bồn chứa, chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý như CTNH. - Vệ sinh, làm sạch khu vực bị ảnh hưởng - Các loại chất thải khác phát sinh sau quá trình chữa cháy, vệ sinh, sẽ được thu gom, chuyển giao cho đơn vị có

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 48/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
							chức năng xử lý như CTNH. 4. P.ATBV thông báo về sự cố và kết quả khắc phục cho các cơ quan có chức năng địa phương được biết.
			Rò, rỉ, tràn đổ hóa chất thải.	Do thiết bị chứa chất thải không đảm bảo về mặt kỹ thuật hoặc lưu trữ không đúng cách.	Cấp I	- Sử dụng các thiết bị chứa phù hợp, đảm bảo về mặt kỹ thuật cho từng loại chất thải. - Chất thải là chất lỏng chứa trong các thùng có dung tích tối đa là 200 lít. Để phòng khi có sự cố không để xảy ra tràn đổ lớn. - Phân loại, sắp xếp chất thải trong kho theo khu vực, có phân cách, không xếp chồng chất thải (riêng đối với thùng phuy thì không xếp chồng quá 2m).	- Công tác ứng phó: + Thông tin cho mọi người xung quanh khu vực xảy ra sự cố được biết để sơ tán. + Sơ tán những người không có nhiệm vụ ra khỏi khu vực nguy hiểm. + Cách ly khu vực có hóa chất bị rò rỉ bằng các biển cảnh báo, người cảnh giới. + Sơ cứu nếu có người bị nạn. + Tìm vị trí rò rỉ, sử dụng cát khô, giấy thấm hóa chất có sẵn trong kho CTNH để ngăn chất lỏng nguy hại chảy ra khu vực xung quanh. - Công tác khắc phục sau sự cố: + Vệ sinh, làm sạch khu vực
				Thùng/can chứa bị vỡ, đổ khi thực hiện chiết tách, vận chuyển hoặc sắp xếp trong kho.			

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 49/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
						- Sử dụng hệ thống rãnh bao quanh kho để dẫn chất lỏng bị rò rỉ vào 2 hố thu gom kín đặt ngoài kho CTNH.	bị nhiễm bẩn. + Thu gom chất thải nhiễm bẩn từ quá trình xử lý rò rỉ, vệ sinh và chất thải lỏng từ hố thu (nếu có) chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý CTNH.
4	HT xử lý nước làm mát	Khu vực công nghệ (tách riêng khu hành chính văn phòng).	Chất lượng nước làm mát thải không đạt yêu cầu khi xả ra nguồn tiếp nhận, gây ảnh hưởng tới hệ sinh thái, thủy sinh, nguồn lợi hải sản trên Sông.	Lượng hóa chất (Javen, axit H ₂ SO ₄ , hoá chất chống cáu cặn) bổ sung vào hệ thống quá liều lượng. Tuy nhiên lượng hoá chất đưa vào hệ thống chỉ với liều lượng nhỏ nên khi có sự cố xảy ra sẽ gây tác động không đáng kể.	Cấp I	- Kiểm soát lượng hoá chất xử lý châm vào hệ thống: + Javen châm từ xe bồn hoá chất với lượng hoá chất trong xe bằng với liều lượng phải châm. + Các hoá chất khác để trong bồn chứa được châm bằng van tay, với khoảng mở van phù hợp. + Kiểm soát nồng độ pH, Clo dư, nhiệt độ qua các	- Xử lý sự cố: + Giảm lưu lượng dòng xả nước làm mát, tăng lưu lượng dòng hòa trộn. + Theo dõi chất lượng nước làm mát thải thông qua hệ thống quan trắc nước sông làm mát và tiếp tục điều chỉnh cho tới khi chất lượng nước sông xả thải đạt yêu cầu. + Trong trường hợp chất lượng nước làm mát theo không cải thiện, dừng xả thải đến khi kiểm soát được nồng độ nước làm mát đầu ra đạt quy chuẩn xả thải. - Công tác khắc phục sau sự cố:

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 50/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
				- Javel: bổ sung gián đoạn với lượng không đổi, nồng độ tính theo lưu lượng nước sông bổ sung là 8 mg/l. - Axit H₂SO₄: bổ sung vào HT bằng đường ống 1 inch tự chảy từ bồn chứa. - Hóa chất chống cáu cặn: HT thiết kế với lưu lượng 8 l/h.		- đầu dò online trên DCS để đưa ra cảnh báo và điều chỉnh. - Phân tích chất lượng nước làm mát định kỳ theo Quy trình phối hợp lấy mẫu phân tích G2-QT-00-063 để kiểm soát.	+ Điều tra nguyên nhân và báo cáo sự cố, kết quả khắc phục sự cố về cơ quan chức năng theo đúng quy định.
		Trên tuyến ống dẫn nước sông khai thác	Vỡ đường ống dẫn nước	Do đường ống bị hư hỏng, xuống cấp sau thời gian dài sử dụng.	Cấp I	- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng các đường ống. - Thay thế các đoạn	- Dừng khai thác nước sông cho tới khi khắc phục, sửa chữa xong đường ống. - Huy động các lực lượng chuyên môn tiến hành khắc

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 51/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
						ống có dấu hiệu bị hư hỏng, xuống cấp.	phục, sửa chữa đường ống. - Báo cáo về sự cố và kết quả khắc phục sự cố cho các cơ quan chức năng địa phương biết.
		Điểm lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng nước khai thác.	Hư hỏng đồng hồ đo lưu lượng nước khai thác	Do đồng hồ lâu ngày bị hư hỏng.	Cấp I	- Tiến hành kiểm tra, bảo dưỡng, kiểm định hiệu chuẩn định kỳ đồng hồ. - Thay thế đồng hồ khi có dấu hiệu bị hư hỏng không thể khắc phục.	- Chuyển sang theo dõi lưu lượng nước khai thác bằng đồng hồ đo lưu lượng đầu vào của HTQT online nước sông làm mát. - Sửa chữa/thay thế đồng hồ bị hỏng.
		Hệ thống khai thác nước sông	Chất lượng nước sông đầu vào bị ô nhiễm	- Do chất lượng nước sông bị ô nhiễm.	Cấp I	- Phụ thuộc vào chất lượng nước sông Thị Vải. - Thường xuyên kiểm tra hệ thống xử lý nước đầu vào và xử lý nước thải, đảm bảo các hệ thống hoạt động ổn định, hiệu quả. Thường xuyên lấy	- Đưa nước sông khai thác vào các hệ thống lắng lọc, xử lý cặn, ... để làm sạch nước đầu vào. - Tiếp tục xử lý nước thải cho tới khi đạt Quy chuẩn trước khi xả thải.

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 52/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
						mẫu phân tích các chỉ tiêu, thông số ô nhiễm trong nước khai thác để theo dõi diễn biến chất lượng.	
		Sông Thị Vải	Xói lòng, sông lở bờ	- Khai thác/xả thải công trình không đúng lưu lượng cho phép gây quá tải dòng kênh, ảnh hưởng tới lưu lượng dòng chảy của sông, làm xói lở lòng, bờ sông.	Cấp II	- Theo dõi lưu lượng khai thác, đảm bảo lưu lượng khai thác luôn không vượt quá lưu lượng được cấp.	- Dừng khai thác/xả thải nước làm mát cho tới khi đảm bảo kiểm soát được lưu lượng khai thác đạt dưới ngưỡng cho phép. - Kiểm soát lưu lượng máy bơm, đảm bảo dưới công suất cho phép.
5	Nhà máy CO2	Tại vị trí bơm nạp từ xe bồn/ chai vào bồn chứa NH ₃ của Nhà máy CO ₂ ; Tại khu vực các thiết bị có chứa NH ₃ (E-1101, E-1401, E-1402, E-1403, T-1401, V-1501, V-1502, V-1503, S-1501) và đường	Rò rỉ NH ₃ ra ngoài môi trường.	- Thiết bị bị ăn mòn quá mức gây rò rỉ (qua van, mặt bích, mối ghép,...). - Vận hành không đúng quy trình.	Cấp I	- Theo dõi thông số vận hành, thường xuyên kiểm tra tình trạng máy móc, thiết bị, nhà xưởng, đường ống, kiểm tra xì rò. - Theo dõi diễn biến	Công tác ứng phó của NM Đạm Phú Mỹ: - Khi phát hiện sự cố: + Phối hợp UPSC theo yêu cầu của Nhà máy CO ₂ . + Dừng bao cát chặn các điểm hở ga thoát nước mưa chảy ra hệ thống thu gom nước mưa

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 53/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
		ống công nghệ; Các thiết bị như E-1401, E-1402, E-1403, V-1601A/B/C/D/E/F/G/H/I/J; Khu vực bơm xuất hàng.		- Do va đập mạnh. - Không trang bị đầy đủ BHLĐ khi làm việc. - Do hệ thống Interlock an toàn gặp sự cố.		- các thông số nhiệt độ, áp suất, mức dầu... của thiết bị. - Kiểm tra thiết bị BHLĐ, các dụng cụ sơ cấp cứu và tính sẵn sàng của hệ thống phòng cháy chữa cháy. - Kịp thời sửa chữa những hư hỏng, sai lệch; điều chỉnh công nghệ/hóa chất đảm bảo HT vận hành thông suốt, hiệu quả. - Lập kế hoạch bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn định kỳ cho các thiết bị, máy móc đảm bảo điều kiện vận hành tốt nhất.	- của NM Đạm Phú Mỹ; điểm thoát nước mưa của NM Đạm ở cổng số 2. + Ngưng tiếp nhận nước thải của Nhà máy CO2. 2.Công tác khắc phục sau sự cố: + Bơm nước thải từ HT thoát nước mưa (của NM Đạm) vào bồn chứa, chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý. + Vệ sinh, làm sạch khu vực bị ảnh hưởng + Các loại chất thải khác phát sinh sau quá trình vệ sinh, sẽ được thu gom, chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý.
		Kho hóa chất xử lý nước	Tràn đổ hóa chất Natri	- Vận hành sai quy trình. - Nứt, vỡ	Cấp I	- Thường xuyên kiểm tra các thiết bị, thùng chứa.	- Công tác ứng phó của NM Đạm Phú Mỹ: - Khi phát hiện sự cố:

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 54/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
			hypoclorite 10% ra ngoài môi trường.	thùng chứa.		- Kịp thời sửa chữa những hư hỏng, sai lệch; điều chỉnh công nghệ/hóa chất đảm bảo HT vận hành thông suốt, hiệu quả.	+ Phối hợp UPSC theo yêu cầu của Nhà máy CO2. + Dùng bao cát chặn các điểm hở ga thoát nước mưa chảy ra hệ thống thu gom nước mưa của NM Đạm Phú Mỹ; điểm thoát nước mưa của NM Đạm ở cổng số 2. + Ngưng tiếp nhận nước thải của Nhà máy CO2. - Công tác khắc phục sau sự cố: + Bom nước thải từ HT thoát nước mưa vào bồn chứa, chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý. + Vệ sinh, làm sạch khu vực bị ảnh hưởng. + Các loại chất thải khác phát sinh sau quá trình vệ sinh, sẽ được thu gom, chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý.
		Bể chứa nước thải sinh hoạt	-Hệ thống xử lý nước	-Nước thải sinh hoạt có	Cấp I	-Lấy mẫu phân tích chất lượng nước thải	Công tác ứng phó của NM Đạm Phú Mỹ:

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 55/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
			thải của Nhà máy Đạm Phú Mỹ bị quá tải. -Tràn đổ nước thải sinh hoạt ra ngoài môi trường .	nồng độ vượt ngưỡng chấp thuận của Nhà máy Đạm Phú Mỹ. - Bể chứa bị đầy, vượt quá sức chứa hoặc bị nứt vỡ.		theo quy trình phối hợp để theo dõi chất lượng nước thải. -Chuyển giao nước thải thường xuyên, duy trì mức bể ở mức an toàn.	- Khi phát hiện sự cố: + Phối hợp UPSC theo yêu cầu của Nhà máy CO2. +Dùng bao cát chặn các điểm hố ga thoát nước mưa chảy ra hệ thống thu gom nước mưa của NM Đạm Phú Mỹ; điểm thoát nước mưa của NM Đạm ở cổng số 2. +Ngưng tiếp nhận nước thải của Nhà máy CO2. - Công tác khắc phục sau sự cố: +Bơm nước thải từ HT thoát nước mưa vào bồn chứa, chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý. + Vệ sinh, làm sạch khu vực bị ảnh hưởng +- Các loại chất thải khác phát sinh sau quá trình vệ sinh, sẽ được thu gom, chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý.
6	Xưởng Pha	Khu vực kho chứa	Tràn đổ	Thùng chứa bị	Cấp I	-	Công tác ứng phó của NM

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 56/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
	trộn Hóa phẩm	nguyên liệu; Khu vực sản xuất ; Bồn khuấy trộn; (BK1, BK2); Bồn nguyên liệu (NL1, NL2); Bồn thành phẩm (TP1, TP2)	nguyên liệu ra ngoài môi trường	nứt/vỡ.			Đạm Phú Mỹ: - Khi phát hiện sự cố: + Phối hợp UPSC theo yêu cầu của Xưởng Pha trộn Hóa phẩm. + Dùng bao cát chặn các điểm hở ga thoát nước mưa chảy ra hệ thống thu gom nước mưa của NM Đạm Phú Mỹ; điểm thoát nước mưa của NM Đạm ở cổng số 2. + Ngưng tiếp nhận nước thải của Xưởng Pha trộn Hóa phẩm. - Công tác khắc phục sau sự cố: + Bơm nước thải từ HT thoát nước mưa vào bồn chứa, chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý. + Vệ sinh, làm sạch khu vực bị ảnh hưởng +- Các loại chất thải khác phát sinh sau quá trình vệ sinh, sẽ được thu gom, chuyển giao

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP		
	NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 57/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
							cho đơn vị có chức năng xử lý.
		Bể chứa nước thải sinh hoạt	-Hệ thống xử lý nước thải của Nhà máy đạm Phú Mỹ bị quá tải. -Tràn đổ nước thải sinh hoạt ra ngoài môi trường .	-Nước thải sinh hoạt có nồng độ vượt ngưỡng chấp thuận của Nhà máy đạm Phú Mỹ. - Bể chứa bị đầy, vượt quá sức chứa hoặc bị nứt vỡ.	Cấp I	-	Công tác ứng phó của NM Đạm Phú Mỹ: - Khi phát hiện sự cố: + Phối hợp UPSC theo yêu cầu của Xưởng Pha trộn Hóa phẩm. + Dùng bao cát chặn các điểm hố ga thoát nước mưa chảy ra hệ thống thu gom nước mưa của NM Đạm Phú Mỹ; điểm thoát nước mưa của NM Đạm ở cổng số 2. + Ngưng tiếp nhận nước thải của Nhà máy CO2. - Công tác khắc phục sau sự cố: + Bom nước thải từ HT thoát nước mưa vào bồn chứa, chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý. + Vệ sinh, làm sạch khu vực bị ảnh hưởng + - Các loại chất thải khác phát

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 58/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
							sinh sau quá trình vệ sinh, sẽ được thu gom, chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý.
7	Văn phòng Pvcombank	Bể chứa nước thải sinh hoạt	-Hệ thống xử lý nước thải của Nhà máy đạm Phú Mỹ bị quá tải. -Tràn đổ nước thải sinh hoạt ra ngoài môi trường .	-Nước thải sinh hoạt có nồng độ vượt ngưỡng chấp thuận của Nhà máy đạm Phú Mỹ. - Bể chứa bị đầy, vượt quá sức chứa hoặc bị nứt vỡ.	Cấp I	-	Công tác ứng phó của NM Đạm Phú Mỹ: - Khi phát hiện sự cố: + Dùng bao cát chặn các điểm hồ ga thoát nước mưa chảy ra hệ thống thu gom nước mưa của NM Đạm Phú Mỹ ; điểm thoát nước mưa của NM Đạm ở cổng số 1. + Ngưng tiếp nhận nước thải của văn phòng Pvcombank. - Công tác khắc phục sau sự cố: + Bơm nước thải từ HT thoát nước mưa vào bồn chứa, chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý. + Vệ sinh, làm sạch khu vực bị ảnh hưởng + Các loại chất thải khác phát sinh sau quá trình vệ

Chữ ký kiểm soát.....

	TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ-CTCP NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ		
	KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG		
	Mã số tài liệu G6-00-KH-004	Lần ban hành 04	Trang 59/62

Stt	Tên công trình	Vị trí	Nguy cơ xảy ra sự cố môi trường	Nguyên nhân	Mức độ ảnh hưởng	Biện pháp phòng ngừa	Biện pháp ứng phó
							sinh, sẽ được thu gom, chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý.

7.3.2 Quy trình ứng phó sự cố môi trường

7.3.2.1 Lực lượng tham gia ứng phó

Lực lượng tham gia ứng phó sự cố môi trường tại Nhà máy bao gồm có lực lượng nội bộ và có thể có sự hỗ trợ của lực lượng bên ngoài tùy vào mức độ ảnh hưởng. Dưới đây là sơ đồ mô tả quy trình phối hợp và các kênh thông tin liên lạc khi ứng cứu tình huống khẩn cấp của lực lượng nội bộ và bên ngoài. Nội dung này được cập nhật theo Quy trình ứng cứu tình huống khẩn cấp Nhà máy đạm Phú Mỹ G6-00-QT-001 để đảm bảo tính đồng bộ trong công tác ứng phó sự cố hóa chất, môi trường hoặc các tình huống khẩn cấp khác tại Nhà máy.

Sơ đồ phối hợp phối hợp, thông báo khi ứng cứu tình huống khẩn cấp và Số điện thoại liên lạc khi ứng cứu tình huống khẩn cấp như Phụ lục 5 đính kèm (Cập nhật theo sơ đồ chung của Nhà máy).

7.3.2.2 Quy trình xử lý tình huống khẩn cấp

Các sự cố xảy ra trong Nhà máy đều phải được nhanh chóng báo cáo cho các cấp quản lý của Nhà máy và Tổng công ty. Tùy thuộc vào mức độ của sự cố mà tiến hành báo cáo trong nội bộ hay cả bên ngoài. Khi xử lý THKC, điều quan trọng là phải đảm bảo an toàn cho con người và luôn ưu tiên triển khai các hành động ứng cứu một cách nhanh chóng, phối hợp đúng và hiệu quả trước khi thực hiện quy trình báo cáo.

Các bước xử lý tình huống khẩn cấp bao gồm việc tuyên bố tình trạng khẩn cấp, hướng dẫn thực hiện sơ tán khẩn cấp được thực hiện theo Quy trình ứng cứu tình huống khẩn cấp của Nhà máy đạm Phú Mỹ G6-00-QT-001.

7.3.2.3 Trách nhiệm của các nhân sự liên quan

Trách nhiệm của các nhân sự liên quan từ Ban chỉ huy, chỉ đạo UCTHKC đến lực lượng ứng cứu tại chỗ, người phát hiện sự cố,...được thực hiện theo Quy trình ứng cứu tình huống khẩn cấp của Nhà máy đạm Phú Mỹ G6-00-QT-001.

7.3.2.4 Phương tiện, trang thiết bị ứng phó

Các phương tiện, trang thiết bị sử dụng cho công tác ứng phó sự cố và các tình huống khẩn cấp được cập nhật ở Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất (ban hành kèm quyết định số 4639/QĐ-BCT ngày 12/12/2017 của Bộ Công thương).

7.4 Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch

7.4.1 Đào tạo/tập huấn

- Lập kế hoạch, danh sách các nhân sự liên quan tham gia chương trình đào tạo định kỳ về quản lý môi trường, phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường.
- Tất cả CBCNV làm việc tại Nhà máy đều được phổ biến, đào tạo về các kế hoạch, quy trình, phương án lập cho các tình huống ứng phó sự cố hóa chất, môi trường và các tình huống khẩn cấp khác.
- Định kỳ hàng năm phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức huấn luyện nghiệp vụ An toàn – PCCC.
- Huấn luyện sơ cấp cứu ban đầu cho toàn bộ CBCNV.
- Tổ chức các khóa đào tạo nội bộ về kỹ năng giám sát an toàn, môi trường cho CBCNV có liên quan.
- Hướng dẫn cho CBCNV sử dụng các trang thiết bị PCCC, sử dụng bình khí thở, thiết bị ứng phó sự cố.

7.4.2 Diễn tập

Lập kế hoạch diễn tập ứng phó sự cố môi trường riêng hoặc kết hợp chung với diễn tập các tình huống khẩn cấp tại Nhà máy định kỳ hàng năm.

7.4.3 Cập nhật kế hoạch

Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường được cập nhật khi có sự thay đổi liên quan đến công trình BVMT có phát sinh nguy cơ gây sự cố môi trường hoặc quy trình ứng phó.

8. PHỤ LỤC

- Phụ lục 1: Sơ đồ và thuyết minh dây chuyền công nghệ sản xuất.
- Phụ lục 2: Sơ đồ và thuyết minh công nghệ của các công trình xử lý môi trường.
- Phụ lục 3: Sơ đồ vị trí các công trình BVMT có nguy cơ gây ra sự cố môi trường.
- Phụ lục 4: Danh mục các kế hoạch, phương án, quy trình ứng phó sự cố liên quan đến hoạt động sản xuất tại nhà máy.
- Phụ lục 5: Sơ đồ phối hợp, thông báo khi ứng cứu tình huống khẩn cấp & Số điện thoại liên lạc khi ứng cứu tính huống khẩn cấp.
- Phụ lục 6: Danh mục các Hóa chất sử dụng trong Nhà máy CO₂ và Xưởng Pha trộn Hóa phẩm.